

**THÔNG TIN TUYỂN SINH**  
**KHOA TIẾNG NHẬT**



Tập Đoàn Giáo Dục

**KAMEI GAKUEN**

Trường Chuyên Nghiệp Khoa Học & Công Nghệ Thông Tin Nhật Bản

Trường Chuyên Nghiệp Phúc Lợi Y tế Nhật Bản

〒533-0015 Thành phố Osaka, Quận Higashi Yodogawa, Osumi 1-1-25

TEL: 06-6329-6553

URL:<http://www.kamei.ac.jp>

FAX: 06-6321-0861

E-mail:[info@kamei.ac.jp](mailto:info@kamei.ac.jp)

## I. KHÓA HỌC TUYỂN SINH

Khóa	Đối tượng	Thời điểm nhập học	Môn học	Thời gian học	Tổng số thời gian học
<b>1 năm</b>	Dành cho những đối tượng có N1 hoặc N2 hoặc có trình độ tương đương muốn đi học trường nghề, học Đại học, Cao học sau khi kết thúc khóa học.	<b>Tháng 4</b>	<b>1. Tiếng nhật</b> (Bao gồm cả tình hình nước Nhật)	5 ngày/tuần (thứ 2 ~ thứ 6) 5 tiếng/ngày Tổng cộng 25 tiếng/Tuần	Tổng cộng 900 tiếng
<b>2 năm</b>	Dành cho các sinh viên mới bắt đầu học tiếng Nhật và có nguyện vọng thi vào các trường trung học chuyên nghiệp, đại học hoặc sau đại học sau khi kết thúc khóa học.  Sau khi tốt nghiệp khóa học sẽ được cấp chứng chỉ 「Bunkakyouyousenmonshi」 để học liên thông lên đại học.		<b>2. Các môn thi trong Kỳ thi du học Nhật Bản.</b> (Không mất tiền ,có thể tự do lựa chọn)  <b>Các môn xã hội cho sinh viên có nguyện vọng:</b> <i>Toán I, Các môn tổng hợp.</i>	* <b>Giờ học tiếng Nhật</b> thì được <b>tiến hành theo quy chế 2 buổi là sáng và chiều. Sẽ quyết định bằng kỳ thi chia lớp sau khi nhập học.</b>	Tổng cộng 1800 tiếng
<b>1 năm rưỡi</b>	Dành cho các sinh viên có nguyện vọng thi vào các trường trung học chuyên nghiệp, đại học hoặc sau đại học sau khi kết thúc khóa học.	<b>Tháng 10</b>	<b>Các môn học tự nhiên cho sinh viên có nguyện vọng:</b> <i>Toán II, Các môn tự nhiên ( chọn 2 trong số 3 môn Vật lý, Hóa học, Sinh học)</i>  <b>3. Tiếng Anh</b> (Miễn phí,có thể tự do lựa chọn)	* <b>Thời gian học các môn thi trong kỳ thi Du học Nhật và Tiếng Anh</b> thì sẽ <b>thông báo vào đầu năm học.</b>	Tổng cộng 1350 tiếng

## II. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Những thí sinh ngoài nước Nhật đã đủ 18 tuổi và hoàn thành chương trình học cơ bản 12 năm tại đất nước sở tại.  
(Ưu tiên những thí sinh có khoảng thời gian từ lúc hoàn thành khóa học cuối cùng đến thời điểm hiện tại không vượt quá 5 năm)
2. Những thí sinh được trường xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu hoặc trình độ tương đương trong mục 1.
3. Những thí sinh ham học hỏi và có mục tiêu rõ ràng.
4. Những thí sinh đã hoàn thành trên 150 giờ tiếng Nhật tại đất nước sở tại và có chứng chỉ Nhật ngữ trình độ N5 hoặc tương đương.
5. Ưu tiên những thí sinh có tình hình kinh tế gia đình khá giả, có điều kiện trang trải chi phí du học.

## III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

Phương thức tuyển sinh vào trường căn cứ trên sự xét duyệt hồ sơ đăng ký của thí sinh ứng tuyển, và các kết quả của kỳ thi đầu vào (Thi viết Tiếng Nhật, Toán, Tiếng Anh) và kết quả phỏng vấn. Tuy nhiên, căn cứ vào hồ sơ đăng ký mà kỳ thi viết hoặc phỏng vấn có thể được miễn giảm. Ngoài ra, cũng có thể thực hiện phỏng vấn qua Internet.

(Lịch thi viết và phỏng vấn sẽ được trường thông báo cho người đăng ký hoặc người đại diện)

## IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

### 1. Thời gian nộp hồ sơ

- Nguyên vọng nhập học vào tháng 4: Thời gian nộp hồ sơ từ ngày 1 tháng 8 đến ngày 10 tháng 11 năm trước.
- Nguyên vọng nhập học vào tháng 10: Thời gian nộp hồ sơ từ ngày 1 tháng 2 đến ngày 10 tháng 5 cùng năm.

### 2. Danh sách hồ sơ dự tuyển

	Loại giấy tờ	Những điểm cần lưu ý khi nộp
	Đơn xin nhập học	Theo mẫu do trường cung cấp Lưu ý: <ul style="list-style-type: none"><li>■ Tên trường, Ngày tốt nghiệp, Tên cơ quan làm việc,... phải thống nhất với bản gốc.</li></ul>

Các loại giấy tờ yêu cầu dành cho thí sinh đăng ký dự tuyển		<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Trong trường hợp vào học tiểu học trước 5 tuổi hay sau 8 tuổi thì cần phải có giấy chứng nhận của trường tiểu học.</li> </ul>
	Mục đích du học và dự định sau khi hoàn thành khóa học.	Theo mẫu do trường cung cấp Lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Cần ghi rõ ràng, cụ thể mục đích, lý do du học tiếng Nhật ở Nhật Bản và kế hoạch, dự định sau khi tốt nghiệp.</li> <li>■ Trong trường hợp đã tạm dừng việc học tập từ 5 năm trở lên, ngoài việc cần ghi rõ mục đích, lý do du học, kế hoạch dự định sau khi về nước,... còn phải bổ sung thêm giấy chứng nhận nơi công tác, thu nhập, và giấy giới thiệu, tiền cứ của nơi công tác,...</li> </ul>
	Lý do tái nộp đơn và các giấy tờ liên quan	Dành cho đối tượng liên quan
	Giấy cam kết	Theo mẫu của trường (Có chữ ký viết tay của người đăng ký)
	Bằng tốt nghiệp cấp cao nhất nhận được	Bản gốc bằng tốt nghiệp hoặc chứng nhận tốt nghiệp cấp cao nhất.
	Bảng điểm và Lý lịch học tập cấp cao nhất	Bản gốc bảng điểm của trường mới tốt nghiệp cao nhất từ lúc nhập học đến khi ra trường.
	Giấy chứng nhận sinh viên và giấy chứng nhận sắp tốt nghiệp	Bản gốc (Dành cho đối tượng liên quan)
	Giấy chứng nhận đang đi làm hoặc đã nghỉ việc.	Bản gốc (Dành cho đối tượng liên quan)
	Giấy tờ, bằng cấp năng lực tiếng Nhật	Bản gốc bằng điểm hoặc chứng chỉ từ trình độ sơ cấp trở lên của một trong các kỳ thi Năng lực Nhật ngữ (JLPT)、J-TEST、NAT-TEST、 hoặc là GNK.  Trường hợp không có chứng chỉ của một trong các kỳ thi trên thì sẽ được thay bằng bản gốc giấy chứng nhận đã theo học được trên 150 giờ tiếng Nhật.
	Ảnh chân dung (3 cm x 4 cm)	6 tấm (Ảnh chụp gần đây không quá 3 tháng)
Hộ chiếu	Bản sao trang có ảnh đính kèm và trang có dấu xuất nhập cảnh tại Nhật ( dành cho đối tượng liên quan)	
Chứng thực bằng cấp (chỉ Trung Quốc và Việt Nam)	(Trung Quốc) ① Chứng thực điểm thi đại học ② Chứng thực bằng cấp cuối cùng với trường hợp tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trường cấp 3 nghề.	

		<p>Địa chỉ chứng thực: 中国学位与研究生教育发展中心 <a href="http://www.cdgdce.edu.cn">www.cdgdce.edu.cn</a> (Việt Nam)</p> <p>① Chứng thực điểm thi đại học ② Chứng thực thành tích thi tốt nghiệp cấp 3 ( với học sinh không dự thi đại học)</p> <p>※ <b>Bản gốc các loại giấy tờ chứng nhận phải được gửi trực tiếp từ nơi chứng nhận đến trường qua bưu điện.</b> <b>(Không chấp nhận các giấy tờ chứng nhận được gửi trực tiếp từ đối tượng ứng tuyển)</b></p>
	Những giấy tờ khác	<p>Việt Nam, Nepal, Indonexia, Sri Lanka và 1 số nước khác: Giấy khai sinh</p> <p>Trung Quốc: ① Hộ khẩu ② Giấy xác nhận quan hệ nhân thân ③ Giấy khai sinh</p> <p>Đài Loan: ① Giấy chứng nhận đăng kí hộ khẩu</p>
Các loại giấy tờ yêu cầu dành cho người thanh toán chi phí	Giấy thanh toán chi phí của người bảo lãnh	<p>Theo mẫu do trường cung cấp</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Cần ghi rõ chi tiết các chi phí thanh toán, phương thức thanh toán,...</li> </ul> <p><b>* Trường hợp người đứng ra thanh toán chi phí hiện đang sống ở Nhật Bản, tham khảo mục 8 trang 7</b></p>
	Giấy tờ chứng minh tình hình tài chính của người bảo lãnh	<p>1. Bản gốc giấy chứng minh tài chính ( sở hữu số tiền tương đương với 3,000,000 Yên)</p> <p>2. Bản sao sổ ngân hàng, giấy tờ chứng minh số tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn,...</p>
	Các giấy tờ liên quan đến lịch sử hình thành tài khoản ngân hàng cùng với số tiền trong tài khoản. (Áp dụng cho những quốc gia có số lượng đông những người sử dụng tiền không rõ nguồn gốc)	<p>Bản sao sổ ngân hàng chỉ rõ nguồn gốc, lịch sử hình thành số tiền gửi; Bản sao giấy chứng nhận thời điểm hết hạn đối với các tài khoản gửi ngân hàng có kỳ hạn, hoặc là giấy thanh toán lợi tức sau khi kết thúc; Bản sao giấy tờ chi tiết về mua bán cổ phiếu, vàng; Bản sao hợp đồng và số tiền mua bán nhà đất,...</p>
	Giấy chứng nhận hiện đang công tác của người đứng ra thanh toán chi phí.	<p>Bản gốc giấy tờ chứng nhận tên cơ quan làm việc, địa chỉ và số điện thoại. Trong trường hợp người đứng ra thanh toán là cán bộ cấp cao (Giám đốc, Chủ tịch Công ty) cần phải cung cấp bản sao giấy đăng ký thành lập công ty, trường hợp kinh doanh cá nhân thì phải cung cấp bản sao giấy đăng ký kinh doanh.</p>

	Giấy chứng nhận thu nhập và việc nộp thuế của người thanh toán	Bản gốc giấy tờ chứng nhận tên cơ quan làm việc, địa chỉ, số điện thoại liên lạc, tổng thu nhập trong 3 năm và thuế thu nhập cá nhân. Trong trường hợp người thanh toán là kinh doanh các nhân thì cần cung cấp giấy khai báo nộp thuế trong 3 năm do chi cục thuế cấp. ※ Đối với người đứng ra thanh toán hiện đang sinh sống tại Nhật Bản thì cần cung cấp bản gốc giấy khai báo nộp thuế do UBND địa phương cấp.
	Giấy tờ liên quan đến khai báo thường trú, và các giấy tờ, sổ hộ khẩu chứng minh mối quan hệ giữa người thanh toán và thí sinh đăng ký...	Yêu cầu kê khai toàn bộ thành viên trong gia đình. <ul style="list-style-type: none"> <li>● Với học sinh Trung Quốc cần nộp bản copy sổ hộ khẩu có ghi toàn bộ thành viên trong gia đình và bản gốc giấy xác nhận quan hệ nhân thân.</li> <li>● Với học sinh Việt Nam cần nộp bản photo công chứng sổ hộ khẩu.</li> </ul>

### 3. Hướng dẫn nộp hồ sơ

Hồ sơ đăng ký có thể do người đăng ký hoặc người đại diện mang nộp trực tiếp tại trường hoặc gửi qua đường bưu điện trong thời gian nhận hồ sơ nhập học.

### 4. Một số điểm cần lưu ý liên quan đến việc làm hồ sơ nhập học

- ① Các giấy tờ liên quan đến đơn xin nhập học, lý do du học và giấy tờ kê khai thanh toán chi phí phải do người đăng ký tự viết tay hoặc đánh máy, có ký tên.
- ② Đối với những giấy tờ không phải là tiếng Nhật khi nộp phải đính kèm phải đi dịch thuật công chứng sang tiếng Nhật có ghi rõ họ tên người dịch, nghề nghiệp và gửi
- ③ Về hồ sơ nhập học, đối với học sinh nhập học vào tháng 4 thì nộp giấy tờ được làm sau ngày 1 tháng 9, còn nhập học vào tháng 10 thì nộp hồ sơ được làm sau ngày 1 tháng 3 cùng năm. Không được tẩy xóa hay chỉnh sửa nội dung (Tất cả giấy tờ tẩy xóa, chỉnh sửa đều không có hiệu lực).
- ④ Bản sao của các giấy tờ được yêu cầu phải được định dạng ở khổ giấy A4 (Có thể gửi kèm qua email)
- ⑤ Trong trường hợp đã từng đăng ký xin cấp giấy chứng nhận lưu trú tại Nhật Bản thì bắt buộc phải thông báo cho nhà trường biết.
- ⑥ Về hồ sơ nhập học, trường hợp sau này phát hiện ra giấy tờ giả mạo thì sẽ hủy bỏ tư cách nhập học ngay lập tức.

- ⑦ Nếu trong hồ sơ nhập học có chỗ chưa hoàn chỉnh (thiếu giấy tờ, điền vào các khoản mục kê khai, chưa đóng dấu...) thì sẽ không được nhận hồ sơ nên xin hãy chú ý.
- ⑧ Trường hợp người thanh toán chi phí đang sống ở Nhật Bản hoặc trường hợp người quen đang sống ở Nhật Bản đứng ra làm thủ tục thì sau khi trao đổi trước với trường nhất thiết phải mang các giấy tờ ghi phía dưới nộp trực tiếp cho trường tiếng nhật.
- (1) Giấy chứng nhận đứng ra thanh toán (Theo mẫu của trường)
  - (2) Giấy chứng nhận hiện đang công tác (Trường hợp là cán bộ của công ty thì cần có bản sao thông tin công ty)
  - (3) Giấy chứng nhận nộp thuế (Giấy mà trong đó có ghi rõ số tiền thu nhập do UBND địa phương cấp)
  - (4) Giấy chứng minh tài chính
  - (5) Bản sao sổ ngân hàng
  - (6) Giấy khai báo thường trú (Bao gồm chi tiết thông tin thành viên gia đình)
- ※ Lưu ý: Trường hợp của người nước ngoài đang sống tại Nhật Bản thì cần cả bản sao của thẻ lưu trú.
- (7) Giấy tờ chứng minh mối quan hệ với thí sinh dự tuyển (Sổ hộ khẩu, Giấy đăng ký thường trú, Giấy công chứng mối quan hệ thân tộc...)
- ⑨ Có trường hợp yêu cầu một số tài liệu cần thiết phải tham khảo khi cần thiết.
- ⑩ Sau thẩm tra của cục quản lý xuất nhập cảnh, sẽ không trả lại giấy tờ ngoài bản gốc Bằng tốt nghiệp vì vậy trường hợp muốn nhận lại giấy tờ thì xin hãy đề nghị khi làm thủ tục đăng ký.
- ⑪ Người thanh toán chi phí sẽ chịu trách nhiệm về học phí, tiền sinh hoạt... hoặc là vấn đề học lên cao và một số vấn đề cá nhân khác...của học sinh trong thời gian đi học. Trường hợp người thanh toán đang sống tại Nhật Bản thì theo nguyên tắc phải là người sống độc lập có thu nhập ổn định sống ở thành phố Osaka hoặc khu vực xung quanh.

## V. HỌC PHÍ

Điều khoản	Số tiền	Thời hạn nộp
Phí đăng ký xét tuyển	20,000 yên	Sau khi cấp giấy chứng nhận nhận định tư cách lưu trú, đóng tiền trong thời hạn nhà trường chỉ định.
Tiền nhập học	60,000 yên	
<b>Tiền học phí 1 năm</b>	<b>660,000 yên</b>	
Tiền sách giáo khoa ( 1 năm )	20,000 yên	
Tiền tham gia hoạt động ngoại khóa ( 1 năm )	20,000 yên	
Phí phúc lợi cho học sinh (1năm) * <i>Chú ý 1</i>	16,000 yên	
Tổng chi phí năm đầu	796,000 yên	

- ※ Trong tiền học phí, không có 20,000 yên tiền phí dự tiệc tốt nghiệp và tiền làm album ảnh tốt nghiệp.
- ※ Sau khi nhập học, đóng 2,100 yên tiền đưa đón từ sân bay quốc tế Kansai.
- ※ Phí chuyển tiền ngân hàng sẽ do người chuyển chi trả.

**\*Chú ý 1:**

Trong phí phúc lợi cho học sinh bao gồm tiền bảo hiểm bồi thường tai nạn tổng hợp. Bảo hiểm này nhằm mục đích mang lại sự an tâm cho du học sinh trong quá trình học tập. Là bảo hiểm bồi thường khi du học sinh gặp tai nạn, bị thương hoặc là khi làm người khác bị thương do nhầm lẫn, khi làm hư hỏng đồ. Những danh mục được bồi thường cụ thể như sau:

- ① Khi điều trị do gặp tai nạn hay bị bệnh (ngoài điều trị ở nha khoa), sẽ được trả lại số tiền đã dùng cho trị liệu. Nếu tham gia bảo hiểm này và bảo hiểm sức khỏe quốc dân do học sinh tự tham gia riêng thì học sinh sẽ không mất tiền trị liệu.
- ② Khi làm người khác bị thương do nhầm lẫn khi đi xe đạp (ngoại trừ xe ô tô, xe máy) sẽ được chi trả tiền bồi thường, tiền trị liệu khi làm hỏng đồ của người khác
- ③ Khi nhập viện được bố mẹ từ Việt Nam qua thăm thì sẽ được chi trả tiền đi lại cho bố mẹ. Ngoài ra, sẽ được chi trả chi phí đưa về nước trong trường hợp bị thương nặng, bị bệnh nặng.

**Tuy nhiên, tùy theo từng loại tiền bảo hiểm có các hình thức miễn giảm khác nhau.**

### 「BẢO HIỂM SỨC KHỎE QUỐC DÂN」

Là bảo hiểm y tế mà người nước ngoài sống ở Nhật Bản trên 1 năm có nghĩa vụ phải tham gia. Người tham gia bảo hiểm sẽ được giảm 70% tiền viện phí khi đi khám chữa bệnh, còn lại 30% thì người tham gia bảo hiểm tự chi trả. Trường hợp là du học sinh thì tiền bảo hiểm trong 1 năm khoảng 22,000 yên. Học sinh sẽ làm thủ tục tham gia bảo hiểm tại UBND địa phương sau khi nhập học.

- \* Do tiền bảo hiểm thiên tai cháy nổ có bao gồm trong tiền bảo hiểm phúc lợi của học sinh nên



tiền đi khám bệnh của học sinh sẽ được trả lại.

( tuy nhiên chỉ được trả lại 1 phần chứ không phải toàn bộ)

## **VI. QUÁ TRÌNH TỪ LÚC NỘP HỒ SƠ TỚI LÚC NHẬP HỌC**

Tiền hành đăng ký với trường, Nộp hồ sơ, Phòng vấn tại VN, Vượt qua kỳ thi của trường

↓

Sau khi xét hồ sơ tại trường xong, Nộp hồ sơ “Xin cấp giấy chứng nhận nhận định tư cách lưu trú” cho Cục quản lý xuất nhập cảnh Osaka

↓

Từ phía Cục quản lý xuất nhập cảnh Osaka sẽ thông báo tới trường kết quả được cấp hay không được cấp “Giấy chứng nhận nhận định tư cách lưu trú”

↓

*Trường hợp nhập học vào tháng 4, kết quả sẽ được thông báo vào cuối tháng 2 cùng năm.*

*Trường hợp nhập học vào tháng 10, kết quả sẽ được thông báo vào cuối tháng 8 cùng năm.*

Từ phía trường sẽ thông báo cho chính người đăng ký hoặc trung tâm tư vấn du học kết quả được cấp hay không được cấp “Giấy chứng nhận nhận định tư cách lưu trú”

↓

Người đăng ký hoặc thông qua trung tâm tư vấn du học chuyển các khoản tiền học phí cho trường

↓

Trường sau khi nhận được tiền sẽ gửi bản gốc “Giấy chứng nhận nhận định tư cách lưu trú” và “Giấy nhập học” và “Quyển hướng dẫn chuẩn bị tới Nhật bản ” cho người đăng ký hoặc trung tâm tư vấn du học (Trường hợp cần gấp để làm hộ chiếu thì xin hãy liên lạc sớm )

↓

Bản thân người đăng ký sẽ mang “Giấy chứng nhận nhận định tư cách lưu trú” và “Giấy nhập học” tới Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán của Nhật tại Việt Nam để xin Visa.

↓

Sau khi nhận được Visa xin hãy nhanh chóng liên lạc với trường. Đến Nhật Bản vào ngày trường chỉ định.

↓

Sau khi đến Nhật, sẽ đến trường làm thủ tục nhập học và thực hiện bài kiểm tra năng lực tiếng

Nhật để chia lớp học.



Lễ nhập học; Buổi hướng dẫn, Giới thiệu dành cho sinh viên mới; Khai giảng.

## VII. PHỤ LỤC

### 1. Chi phí sinh hoạt tại Nhật Bản

- ① Ngoài khoản tiền học phí phải thanh toán, chi phí sinh hoạt bình quân cho cuộc sống (bao gồm cả phí thuê nhà) là khoảng 80,000 yên/ tháng.
- ② Các khoản tiền thu nhập từ làm thêm để trang trải chi phí cuộc sống tại Nhật cùng với việc học ở trường sẽ là rất khó khăn. Do đó, về phía du học sinh và gia đình cần chuẩn bị một số tiền đầy đủ trước khi đi du học.
- ③ Khi sang Nhật cần mang theo khoảng 250,000 yên tiền kí túc xá nửa năm và phí thủ tục vào kí túc xá ( chỉ với những học sinh ở kí túc xá)
- ④ Tiền sinh hoạt phí trong khoảng nửa năm du học sinh cần mang theo số tiền tối thiểu là 500,000 yên.

### 2. Việc làm thêm

Du học sinh nước ngoài đến du học tại Nhật Bản sẽ được cấp visa du học. Về nguyên tắc, với visa du học, du học sinh không được phép đi làm thêm. Tuy nhiên, ngoài các giờ học trên trường, cục quản lý nhập cư Nhật Bản có cấp giấy phép cho du học sinh đi làm thêm vào thời gian rảnh rỗi. Sau khi nhận được giấy cấp phép làm thêm từ cục quản lý nhập cư tại địa phương sinh sống, du học sinh được phép làm thêm 28h/ tuần. (Tiền làm thêm tại Osaka vào khoảng 750~1000 yên/ giờ).

Tuy nhiên, vào các kỳ nghỉ lễ dài ngày như kỳ nghỉ mùa hè, mùa đông, hay mùa thu,... du học sinh được phép làm thêm tối đa 8h/ ngày.

### 3. Cư trú

- ① Để giúp học sinh yên tâm, tập trung trong việc học tập, chúng tôi có cung cấp ký túc xá cho du học sinh theo học tại trường. Đối với các du học sinh có nguyện vọng đăng ký ở tại ký túc xá của trường thì yêu cầu phải đăng ký ở trong khoảng thời gian tối thiểu là nửa năm. Trong trường hợp học sinh ra khỏi ký túc xá trước nửa năm sẽ không được hoàn lại số tiền nhà đã đóng.
- ② Chi phí đối với học sinh ở ký túc xá ( khi làm thủ tục nhập ký túc phải đóng tiền nhà nửa năm và phí thủ tục văn phòng để vào nhà)
- ③ Trong trường hợp du học sinh có nguyện vọng ở cùng với gia đình, hoặc người thân đang sống ở Nhật Bản thì phải thông báo cho trường biết trước. Có thể sẽ có một buổi gặp mặt, chào hỏi từ phía trường đối với gia đình du học sinh. Ngoài ra còn phải nộp giấy chứng nhận nhân thân của cả du học sinh và người thân ở cùng.

Ký túc xá	Tiền nhà/ Người/ Tháng	Chi tiết
<p style="text-align: center;"><b>Tòa Gakuen</b> (Loại 2 phòng ở và 3 phòng ở) Diện tích mỗi phòng ở: 12 – 14 m<sup>2</sup>.</p>	<p style="text-align: center;">28,000 yên (Loại hai phòng ở)</p> <p style="text-align: center;">26,000 ~ 27,000 yên (Loại 3 phòng ở)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phòng dành cho 2, 3 người ở. Trong phòng có trang bị bàn ghế, giường và máy điều hòa nhiệt độ.</li> <li>• Tiền nhà đã bao gồm cả tiền nước và tiền Internet.</li> <li>• Phòng bếp, Tủ lạnh, Nhà vệ sinh, Phòng tắm, Máy giặt sử dụng chung trong phòng.</li> <li>• Tiền ga và tiền điện phải tự thanh toán.</li> </ul>
<p style="text-align: center;"><b>Tòa nhà Gakuen số 2, Tầng 2</b> (Loại phòng 1 phòng ở) Diện tích: 12 – 14 m<sup>2</sup></p>	<p style="text-align: center;">30,000 yên</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phòng dành cho một người ở. Trong phòng có trang bị bàn ghế, giường, máy điều hòa nhiệt độ, Tủ lạnh và Máy giặt.</li> <li>• Tiền nhà đã bao gồm tiền nước và Internet.</li> <li>• Phòng bếp, Nhà vệ sinh, Phòng tắm riêng.</li> <li>• Tiền ga và tiền điện phải tự thanh toán.</li> </ul>
<p style="text-align: center;"><b>Tòa nhà Gakuen số 2, Tầng 3</b> (Loại 2 phòng ở) Diện tích mỗi phòng : 12 – 14 m<sup>2</sup></p>	<p style="text-align: center;">30,000 yên</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phòng dành cho 2 người ở. Trong phòng có trang bị bàn ghế, giường và máy điều hòa nhiệt độ.</li> <li>• Tiền nhà đã bao gồm tiền nước và Internet.</li> <li>• Phòng bếp, Tủ lạnh, Nhà vệ sinh, Nhà tắm, Máy giặt sử dụng chung trong phòng.</li> <li>• Tiền ga và tiền điện phải tự thanh toán.</li> </ul>
<p style="text-align: center;"><b>Tòa nhà Nichizemi</b> (Loại 2 phòng ở) Diện tích 16 -18 m<sup>2</sup></p>	<p style="text-align: center;">13,000 ~ 22,000 yên</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phòng dành cho 2 người ở. Trong phòng có trang bị bàn ghế, giường và máy điều hòa nhiệt độ.</li> <li>• Tiền nhà đã bao gồm tiền nước và Internet.</li> <li>• Phòng bếp, Tủ lạnh, Nhà vệ sinh, Nhà tắm, Máy giặt sử dụng chung trong phòng.</li> <li>• Tiền ga và tiền điện phải tự thanh toán.</li> </ul>

<p><b>Tòa nhà Boneru TAKIGAWA</b> (1 phòng ở) Diện tích mỗi phòng : 10 m<sup>2</sup></p>	<p>32,000 yên</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Phòng ở riêng biệt</li></ul> <p>(Trong phòng có trang bị bàn ghế, giường, máy điều hòa nhiệt độ)</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Tiền nhà đã bao gồm tiền nước và Internet.</li><li>• Phòng bếp, nhà vệ sinh, nhà tắm riêng biệt</li><li>• Tiền điện phải tự thanh toán.</li></ul>
--	-------------------	--

